***Câu 1:***

Xác định số thuế xuất khẩu, nhập khẩu của công ty Z biết trong kỳ kinh doanh có các nghiệp vụ phát sinh như sau:

1. Nhập khẩu 12.000 sản phẩm N theo giá CIF qui ra đồng Việt Nam là 50.000đ/sp. Theo biên bản giám định của các cơ quan chức năng có 2.000 sản phẩm bị hỏng hoàn toàn do thiên tai trong quá trình vận chuyển.

2. Nhập khẩu 3.000 sản phẩm M theo giá CIF là 3 USD/sp. Qua kiểm tra hải quan xác định thiếu 300 sản phẩm. Tỷ giá tính thuế là 16.200đ/USD

3. Xuất khẩu 200 tấn sản phẩm P, giá xuất bán tại kho là 4.000.000đ/tấn, chi phí vận chuyển từ kho đến cảng là 200.000đ/tấn.

Biết rằng:

- Thuế nhập khẩu sản phẩm N là 10%, sản phẩm M là 15%

- Thuế xuất khẩu sản phẩm P là 2%

- Trị giá tính thuế nhập khẩu được xác định là giá CIF

**ĐÁP ÁN**

- Nhập khẩu 12.000 sản phẩm N

Thuế nhập khẩu = (12.000 – 2.000) x 50.000 x10% = 50 trđ (0,5 điểm)

- Nhập khẩu 3.000 sản phẩm M

Thuế nhập khẩu = (3.000 – 300) x 3 x16.200 x15% = 19,683trđ (0,5 điểm)

- Xuất khẩu 20 tấn sản phẩm P

Thuế xuất khẩu = 200 x (4.000.000 + 200.000) x2% =16,8 trđ (0,5 điểm)

Vậy công ty Z phải nộp:

+ Thuế nhập khẩu = 50 + 19,683 = 69.683 trđ (0,25 điểm)

+ Thuế xuất khẩu = 16,8 trđ (0,25 điểm)

***Câu 2:***  Giá tính thuế giá trị gia tăng (GTGT) đối với hàng nhập khẩu được xác định như thế nào? Trình bày khái niệm của thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB), so sánh thuế TTĐB với thuế GTGT?

ĐÁP ÁN

1.Giá tính thuế đối với hàng nhập khẩu: **(0,5 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Giá tính thuế GTGT đối với hàng nhập khẩu | = | Giá nhập khẩu tại của khẩu nhập | + | Thuế nhập khẩu | + | Thuế TTĐB (Nếu có) |

Trong đó:

+ Giá nhập khẩu tại cửa khẩu nhập là giá hàng nhập khẩu đã gồm Trị giá tiền hàng công (+) Với chi phí vận tải và chi phí bảo hiểm quốc tế.

+ Thuế nhập khẩu được tính bằng trị giá nhập khẩu tại của khẩu nhập nhân với thuế suất thuế nhập khẩu.

+ Đối với hàng chịu thuế TTĐB trị giá tính thuế GTGT cũng bao gồn thuế TTĐB của hàng nhập khẩu.

2. Trình bày khái niệm, đặc điểm thuế TTĐB, so sánh thuế TTĐB và thuế GTGT **(0,5 điểm)**

- Khái niệm thuế TTĐB: Thuế TTĐB là sắc thuế tiêu dùng (gián thu) đánh vào một số hàng hoá dịch vụ đặc biệt nằm trong danh mục Nhà nước quy định.

Hàng hoá đặc biệt là những hàng hoá dịch vụ có tính chất vượt trên nhu cầu phổ thông của đời sống xã hội, hàng không có lợi cho sức khoẻ, ảnh hưởng môi trường, lãng phí và có thể ảnh hưởng đến tiêu cự của đời sống xã hội.

3. So sánh thuế TTĐB và thuế GTGT **(1 điểm)**

+ Giống nhau: đều là thuế gián thu. Thuế được là một phận công thêm ngoài giá bán và người tiêu dùng là người chịu thuế cuối cùng.

+ Khác nhau: Thuế TTĐB là thuế một giai đoạn. Thuế chỉ đánh vào một khâu trong quá trình lưu thông hàng hoá từ sản xuất đến tiêu dùng. Nhưng thuế GTGT là thuế gián thu đánh vào tất cả các giai đoạn. Tổng thuế của các giai đoạn chính bằng số thuế mà người tiêu dùng phải chịu.

Ngoài ra: Thuế TTĐB điều tiết thu nhập của người lao động còn thuế GTGT có tính luỹ thoái so với thu nhập.

**Câu 3**: Trình bày công thức tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ?

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thuế GTGT phải nộp** | **=** | **Thuế GTGT**  **đầu ra** | **-** | **Thuế GTGT đầu vào được khấu trừ** |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thuế GTGT đầu vào** | **=** | **Giá tính thuế của hàng hóa dịch vụ mua vào** | **x** | **Thuế suất**  **thuế GTGT** |
| **Thuế GTGT đầu ra** | **=** | **Giá tính thuế của hàng hóa dịch vụ bán ra** | **x** | **Thuế suất**  **thuế GTGT** |

Giá tính thuế của hàng hóa, dịch vụ bán ra là giá bán chưa có thuế GTGT.

**Câu 4:** Tại DN C chuyên sản xuất rượu hoa quả, trong tháng có tình hình tiêu thụ rượu do đơn vị sản xuất như sau:

1. Xuất khẩu trực tiếp 5.000 chai rượu, giá FOB quy ra tiền Việt Nam: 30.000 đ/chai.
2. Giao đại lý 4.000 chai rượu, theo hợp đồng với doanh nghiệp đại lý bán đúng giá hưởng hoa hồng với giá bán chưa thuế GTGT: 24.000 đ/chai, hoa hồng đại lý 10% trên giá bán chưa thuế GTGT.
3. Xuất bán cho công ty thương mại 6.000 chai rượu, giá bán chưa thuế GTGT là 23.400 đ/chai chưa thu tiền.
4. Nhập khẩu 2 ô tô 4 chỗ ngồi với giá CIF là 200.000.000đ, thuế nhập khẩu 80%.

Yêu cầu: Xác định thuế TTĐB doanh nghiệp phải nộp trong tháng, biết:

* Đại lý đã bán hết số chai rượu được giao.
* Thuế suất thuế TTĐB của rượu hoa quả là 25%, ô tô 50%

ĐÁP ÁN:

1. Không tính thuế TTĐB khi xuất khẩu (0.25 điểm)
2. Số thuế TTĐB phải nộp bán thông qua đại lý:

4.000 x 24.000/(1+25%)x 25% =19.200.000 đồng (0.5 điểm)

1. Số thuế TTĐB phải nộp bán cho công ty thương mại:

6.000 x 23.4000/(1+25%)x25% = 28.080.000 đồng (0.5 điểm)

1. Số thuế TTĐB phải nộp của xe ô tô nhập khẩu:

2 x (200.000.000 + 200.000.000 x 80%) x 50% = 360.000.000 đồng (0.5 điểm)

Vậy tổng số thuế TTĐB DN phải nộp là: 19.200.000 + 28.080.000 + 360.000.000 = 407.280.000 đồng (0.25 điểm)

**Câu 5:** Trích tài liệu doanh nghiệp sản xuất X, trong tháng 8/20x5 có tình hình như sau:

1. *Tình hình hàng hóa dịch vụ mua vào trong tháng:*

* Mua nguyên vật liệu, có hóa đơn GTGT:

200kg nguyên liệu A, giá chưa thuế GTGT 60.000đ/kg

300kg nguyên liệu B, giá chưa thuế GTGT 62.000đ/kg

250kg nguyên liệu C, giá chưa thuế GTGT 25.000đ/kg

* Mua dịch vụ có hóa đơn GTGT, giá mua đã có thuế 44 triệu đồng.
* Mua tài sản cố định có hóa đơn GTGT, giá mua chưa thuế GTGT 15 triệu đồng

1. *Tình hình hàng hóa dịch vụ bán ra trong tháng:*

Doanh nghiệp sản xuất được 1.700 sp D và đã bán 1.600 sp D với giá bán chưa thuế GTGT là 160.000 đ/sp.

Yêu cầu: Xác định thuế GTGT mà doanh nghiệp X phải nộp trong tháng 8/2010?

Tài liệu bổ sung:

* Thuế suất thuế GTGT hàng hóa, dịch vụ: 10%
* Sản phẩm D tồn kho đầu tháng: 1.000sp, giá nhập kho chưa thuế GTGT 90.000 đ/sp
* Hàng hóa, dịch vụ mua vào đều có chứng từ thanh toán qua ngân hàng

ĐÁP ÁN

* Số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ do mua NVL là:

= [(200 x 60.000) + (300 x 62.000) + (250 x 25.000)] x 10% = 3.685.000 đồng **(0.25 điểm)**

* Số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ do sử dụng dịch vụ là:

= 44.000.000 / (1+10%) x 10% = 4.000.000 đồng **(0.25 điểm)**

* Số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ do mua TSCĐ là:

= 15.000.000 x 10% = 1.500.000 đồng **(0.25 điểm)**

* Tổng số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ trong tháng là:

= 3.685.000 + 4.000.000 + 1.500.000 = 9.185.000 đồng **(0.25 điểm)**

* Tổng số thuế GTGT đầu ra trong tháng là:

= 1.600 x 160.000 x 10% = 25.600.000 đồng **(0.5 điểm)**

Tổng số thuế GTGT phải nộp trong tháng là:

25.600.000 – 9.185.000 = 16.415.000 đồng **(0.5 điểm)**

**Câu 6:** Trích tài liệu tại công ty thương mại X, trong tháng 3/20x5 có tình hình như sau:

1. *Tình hình HHDV mua vào trong tháng:*
2. Nhập khẩu 1 Ô tô 4 chỗ với giá CIF quy ra tiền Việt Nam 400 trđ/ Ô tô.
3. Mua 300 tấn gạo trong nước, có hóa đơn GTGT với giá mua chưa thuế GTGT 12trđ/tấn.
4. *Tình hình tiêu thụ trong tháng:*
5. Bán 280 tấn gạo cho siêu thị A với giá là 19 trđ/tấn.

**Yêu cầu**: Xác định thuế nhập khẩu, thuế TTĐB, thuế GTGT mà công ty X phải nộp trong tháng 3 năm 20x5

Tài liệu bổ sung:

* Thuế suất thuế NK Ô tô 4 chỗ ngồi 80%
* Công ty X đã nộp đủ các loại thuế ở khâu nhập khẩu.
* Thuế suất thuế GTGT của gạo là 10%, Ô tô 10%
* Thuế suất thuế TTĐB Ô tô 4 chỗ: 50%
* HHDV mua vào đều có chứng từ thanh toán qua ngân hàng.

**ĐÁP ÁN**

- Thuê nhập khẩu phải nộp khi mua ô tô: **(0,5 điểm)**

400.000.000 x 80% = 320.000.000 đ

- Thuế TTĐB phải nộp khi nhập khẩu ô tô: **(0,5 điểm)**

(400.000.000 + 320.000.000) x 50% = 360.000.000 đ

- Thuế GTGT đầu vào khi nhập khẩu ô tô: **(0,25 điểm)**

(400.000.000 + 320.000.000 + 360.000.000) x 10% = 108.000.000 đ

- Thuế GTGT đầu vào khi mua gạo trong nước: **(0,25 điểm)**

300 x 12.000.000 x 10% = 360.000.000 đ

Tổng số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ là:

108.000.000 + 360.000.000 = 468.000.000 đ

- Số thuế GTGT đầu ra khi bán 280 tấn gạo: **(0,25 điểm)**

280 x 19.000.000 x 10%= 532.000.000 đ

Vậy tổng số thuế GTGT phải nộp là:**(0,25 điểm)**

532.000.000 – 468.000.000 = 64.000.000 đ

**Câu 7:** Hãy tính thuế xuất nhập khẩu phải nộp trong kỳ của công ty kinh doanh xuất nhập khẩu như sau:

1. Trực tiếp xuất khẩu lô hàng gồm 500 SPA hợp đồng giá FOB là 10USD/SP. Tỷ giá tính thuế là 22.000đ/USD

2. Nhận nhập khẩu ủy thác lô hàng B theo tổng giá trị mua với giá CIF là là 30.000USD. Tỷ giá tính thuế là 21.500đ/ USD

3. Nhập khẩu 500 SP C giá hợp dồng theo giá FOB là 8 USD/ SP, phí vận chuyển vào bảo hiểm quốc tế là 2 USD/SP. Tỷ giá tính thuế là 21.000đ/USD

4. Trực tiếp xuất khẩu 10.000 SP D theo điều kiệ CIF là 5USD/SP, phí vận chuyển và bảo hiểm quốc tế là 1USD/SP. Tỷ giá tính thuế là 21.500đ/USD

5. Nhập khẩu nguyên vật liệu E để gia công cho phía nước ngoài theo hợp đồng gia công đã ký, trị giá lô hàng theo điều kiện CIF quy ra tiền VN là 30.000.000 đồng.

6.Trực tiếp xuất khẩu 5.000 SP F theo điều kiện FOB là 6USD/SP. Tỷ giá tính thuế là 21.500đ/USD

Biết rằng : Thuế xuất nhập khẩu SP A là 2%, SP B là 10%, SP C là 15%, SP D là 2%, SP F là 3%.

**ĐÁP ÁN:**

- Số thuế xuất khẩu phải nộp ( 500 sp A): **(0.25 điểm)**

500 x 10 x 22.000 x 2% = 2.200.000 đồng

- Số thuế nhâp khẩu phải nộp ( lô hàng B): **(0.25 điểm)**

30.000 x 21.500 x 10% = 64.500.000 đồng

- Số thuế nhập khẩu phải nộp (500sp C): **(0.25 điểm)**

500 x (8 + 2) x 21.000 x 15% = 15.750.000 đồng

- Số thuế xuất khẩu phải nộp (10.000 sp D): **(0.25 điểm)**

10.000 x(5-1) x 21.500 x 2% = 17.200.000 đồng

- NVL E được miễn thuế **(0.25 điểm)**

- Số thuế xuất khẩu phải nộp (5.000 sp F): **(0.25 điểm)**

5.000 x 6 x 21.500 x 3% = 19.350.000 đồng

Vậy tổng số thuế xuất khẩu phải nộp trong kỳ là: **(0.25 điểm)**

2.200.000 + 17.200.000 + 19.350.000 = 38.750.000 đồng

Tổng số thuế nhập khẩu phải nộp trong kỳ là: **(0.25 điểm)**

64.500.000 + 15.750.000 = 80.250.000 đồng

**Câu 8:**

Trích tài liệu tại Công Ty X sản xuất rượu thuộc diện chịu thuế TTĐB, trong tháng 8.200n có tình hình như sau:

1. Bán cho công ty TNHH A 100 chai rượu, giá bán chưa có thuế GTGT là 198.650 đ/chai.
2. Bán cho khu công nghiệp 200 chai rượu, giá bán chưa có thuế GTGT là 194.300 đ/chai. Khi nhận hàng khu công nghiệp phát hiện và trả lại 20 chai rượu kém phẩm chất.
3. Nhập khẩu 01 Ôtô 4 chỗ ngồi, giá mua tại cửa khầu nhập đầu tiên của Việt Nam theo hóa đơn thương mại và hợp đồng mua bán quy ra tiền Việt Nam theo giá CIF là 360 trđ.
4. Bán cho khu chế xuất 100 chai rượu, giá bán tại cổng khu chế xuất là 200.000 đ/chai.

**Yêu cầu:** Tính thuế TTĐB Công ty X phải nộp trong tháng 8.200n?

**Tài liệu bổ sung:**

* Thuế suất thuế nhập khẩu Ôtô 83%.
* Thuế suất thuế TTĐB rượu 45%, Ôtô 50%.

**ĐÁP ÁN**

1. Số thuế TTĐB phải nộp khi bán 100 chai rượu cho cty A: **(0.5 điểm)**

100 x (198.650/(1+45%) x 45% = 6.165.000 đ

2. Số thuế TTĐB phải nộp khi bán cho khu công nghiệp: **(0.5 điểm)**

(200 – 20) x 194.300/(1+ 45%) x 45% = 10.854.000 đ

3. Số thuế TTĐB phải nộp khi nhập khẩu là: **(0. 5 điểm)**

360.000.000 x (1+ 83%) x 50% = 329.400.000 đ

4. Không chịu thuế TTĐB **(0.25 điểm)**

Vậy. tổng số thuế TTĐB phải nộp trong kỳ là:

6.165.000 + 10.854.000 + 329.400.000 =346.419.000 đ

**Câu 9:** Tại DN Bảo Khánh chuyên sản xuất rượu hoa quả, trong tháng có tình hình tiêu thụ rượu do đơn vị sản xuất như sau:

1. Nhập khẩu 1 xe ô tô trị giá CIF 300.00.000đ.
2. Giao đại lý 5.000 chai rượu, giá bán của đại lý theo hợp đồng với doanh nghiệp với giá bán chưa thuế GTGT: 24.000 đ/chai, hoa hồng đại lý 10% trên giá bán chưa thuế GTGT.
3. Trực tiếp bán lẻ 2.000 chai rượu, giá bán lẻ chưa thuế GTGT là 25.000 đ/chai.
4. Xuất bán cho công ty A 5.000 chai rượu, giá bán chưa thuế GTGT là 23.400 đ/chai chưa thu tiền, được trả chậm trong vòng 3 tháng với tổng số tiền là 122 trđ.

Yêu cầu: Xác định thuế TTĐB doanh nghiệp phải nộp trong tháng, biết:

* Cuối tháng đại lý chỉ tiêu thụ được 90% số lượng được giao và đại lý đã xuất trả hàng còn thừa.
* Thuế suất thuế TTĐB của rượu hoa quả là 25%, ô tô là 50%
* Thuế NK xe ô tô là 70%

**ĐÁP ÁN**

1. Thuế TTĐB phải nộp khi nhập khẩu xe ô tô

300.000.000 x (1 + 70%) x 50% = 255.000.000 đ

2. Thuế TTĐB phải nộp khi đại lý bán hàng:

5.000 x 90% x 24.000/ (1+ 25%) x 25% = 21.600.000 đ

3. Thuế TTĐB phải nộp khi bán lẻ:

2.000 x 25.000 / ( 1+ 25%) x 25% = 10.000.000 đ

4. Thuế TTĐB phải nộp khi bán cho công ty A:

5.000 x 23.400 / ( 1+ 25%) x 25% = 23.400.000 đ

Vậy tổng số thuế TTĐB phải nộp trong kỳ là:

255.000.000 + 21.600.000 + 10.000.000 + 23.400.000 = 310.000.000 đ

**Câu 10:**  Trích tài liệu tại công ty thương mại X, trong tháng 8/200n có tình hình kinh doanh như sau:

1. **TÌNH HÌNH TỒN KHO VÀ MUA VÀO TRONG THÁNG:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mặt hàng** | **Tồn kho đầu kỳ** | | **Mua vào trong kỳ** | |
| **Số lượng** | **Đơn giá chưa thuế GTGT** | **Số lượng** | **Đơn giá chưa thuế GTGT** |
| SPA | 80 | 100.000 đ | 500 | 110.000 đ |
| SPB | 50 | 80.000 đ | 600 | 85.000 đ |
| SPC | 90 | 20.000 đ | 800 | 21.000 đ |
| SPD | 30 | 19.000 đ | 100 | 20.000 đ |

Ngoài ra, trong tháng công ty X còn có mua một số vật tư và dịch vụ phục vụ cho việc bán hàng:

* Có hóa đơn GTGT: giá mua đã có thuế GTGT 33trđ.
* Có hóa đơn Bán hàng: giá mua 10trđ.

1. **TÌNH HÌNH TIÊU THỤ TRONG THÁNG:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mặt hàng** | **Số lượng** | **Đơn giá chưa thuế GTGT** |
| SP A | 520 | 150.000 đ |
| SP B | 630 | 120.000 đ |
| SP C | 840 | 40.000 đ |
| SP D | 110 | 35.000 đ |

**Yêu cầu:** Xác định thuế GTGT mà công ty thương mại X phải nộp trong tháng 8.200n?

**Tài liệu bổ sung:**

* Thuế suất thuế GTGT các hàng hóa, dịch vụ 10%.
* Hàng hóa, dịch vụ mua vào đều có chứng từ thanh toán ngân hàng.

**ĐÁP ÁN**

- Tổng số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ là:

[(500 x 110.000) + (600 x 85.000) + (800 x 21.000) + (100 x 20.000)] x 10% =+ 33.000.000 / (1+10%) x 10% = 15.480.000 đ **(0.75 điểm)**

- Tổng số thuế GTGT đầu ra:

[(520 x 150.000) + (630 x 120.000) + (840 x 40.000) + (110 x 35.000)] x 10% = 19.105.000đ **(0.75 điểm)**

Vậy tổng số thuế GTGT phải nộp là:

19.105.000 – 15.480.000 = 3.625.000 đ **(0.5 điểm)**